TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 163/2017/QĐST - HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 12 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2017/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Đoàn Phong Nh - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Cao Thị Tr - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Phong Nh và chị Cao Thị Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Phong Nh và chị Cao Thị Tr tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Đoàn Phong Nh và chị Cao Thị Tr thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Anh Đoàn Phong Nh trực tiếp nuôi cháu Đoàn Đức T sinh ngày 19/9/2011 (anh Đoàn Phong Nh đang quản lý nuôi dưỡng cháu Đoàn Đức

T), chị Cao Thị Tr trực tiếp nuôi cháu Đoàn Thị Bảo Tr sinh ngày 11/11/2013 (chị Cao Thị Trđang quản lý nuôi dưỡng cháu Đoàn Thị Bảo Tr). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đoàn Phong Nh và chị Cao Thị Tr thỏa thuận giải quyết anh Nh nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Đoàn Phong Nh phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Đoàn Phong Nh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số BB/2012/06156 ngày 13 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho anh Đoàn Phong Nh số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng